

PHẦN I: ĐẶT VẤN ĐỀ

Mỗi đứa trẻ sinh ra đã mang trong mình bản năng tìm tòi và khám phá. Ngay từ khi bắt đầu có nhận thức, trẻ luôn hiếu kỳ trước mọi sự vật, hiện tượng xung quanh, luôn đặt ra những câu hỏi, những thắc mắc và đó chính là bàn đạp tuyệt vời để tiếp thu, khám phá và sáng tạo. Đặc biệt hơn nữa khi 3 tuổi trẻ có những phát triển vượt bậc về khả năng sáng tạo, trí tưởng tượng và sự hiểu biết. Trẻ có thể phát triển được tất cả các giác quan và trí tuệ thông qua việc tự trải nghiệm về những thứ làm ra. Các hoạt động khám phá khoa học là một trong những hoạt động đáp ứng nhu cầu của trẻ tìm hiểu về những điều xung quanh, nó tạo điều kiện hình thành kiến thức nền tảng và phát triển tư duy cho trẻ. Tuy nhiên, trẻ nhỏ chưa có vốn sống, vốn kinh nghiệm, chưa thể tự khám phá và thực hiện các trải nghiệm khoa học nên người lớn sẽ giúp đỡ trẻ bằng cách tổ chức, hướng dẫn trẻ tham gia vào các hoạt động khám phá khoa học. Những trải nghiệm khoa học thực tế sẽ giúp cho trẻ tiếp cận với khoa học. Và các thí nghiệm khoa học sẽ tạo điều kiện rất tốt để hình thành cho trẻ tâm hồn trong sáng, lòng nhân ái, tình yêu thương gia đình và thiên nhiên. Đồng thời góp phần nuôi dưỡng đam mê, sở thích của trẻ ngày một phát triển hơn trong tương lai.

Trên thực tế hiện nay ở các trường mầm non, hầu hết giáo viên đã rất quan tâm đến việc bước đầu cho trẻ tiếp xúc làm quen với lĩnh vực khám phá khoa học ở mọi lúc mọi nơi, đã chú ý nhiều hơn khi cho trẻ tham gia các hoạt động trải nghiệm, tuy nhiên việc lựa chọn nội dung cho trẻ khám phá còn lan man, mang nặng tính lý thuyết, chưa tạo sự hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động, và phát huy được ở trẻ tính tư duy logic, khả năng phán đoán còn hạn chế, chưa phát huy được hết khả năng của trẻ. Vì vậy ngay từ đầu năm học, tôi đã nghiên cứu tài liệu, để tìm ra những biện pháp giúp trẻ hứng thú, tích cực trong hoạt động khám phá khoa học và đã có một số thành công nhất định. Tôi xin chia sẻ biện pháp sáng tạo ***“Một số biện pháp giúp trẻ 3 - 4 tuổi tích cực, hứng thú trong hoạt động khám phá khoa học.”***

PHẦN II. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

1. Cơ sở lí luận:

Trẻ từ 3 tới 4 tuổi luôn muốn sờ, nếm, ngửi, nghe và thử nghiệm tất cả mọi thứ xung quanh. Trẻ ham học hỏi qua kinh nghiệm và qua trò chơi. Trẻ bận rộn trong việc phát triển các kỹ năng, sử dụng ngôn ngữ và cố gắng để kiểm soát được nội tâm. Trẻ chắc chắn luôn phấn khích với khoa học, khi được thực hiện nhưng hoạt động khám phá khoa học sẽ không còn nghịch ngợm bởi vì trẻ đã quá bận rộn với việc tìm hiểu những thứ thú vị khác. Trẻ sẽ bắt đầu nói cho những người xung quanh chúng về những sự dự đoán, cái mà chúng quan sát được và liên tục đưa ra những câu hỏi. Đó là lúc tư duy của trẻ được mở rộng, kích thích được não bộ suy nghĩ. Khám phá khoa học sẽ tạo điều kiện hình thành kiến thức nền tảng và phát triển tư duy cho trẻ thông qua việc học và trải nghiệm. Sẽ chẳng có gì tuyệt vời hơn việc một đứa trẻ có thể phát triển được tất cả các giác quan và trí tuệ thông qua việc chúng tự trải nghiệm những thứ chúng làm ra. Hoạt động khám phá khoa học có lẽ là một trong những số ít hoạt động đáp ứng nhu cầu của trẻ giúp trẻ tìm hiểu những điều xung quanh bé. Trong chương trình giáo dục mầm non, hoạt động khám phá khoa học ở lớp mẫu giáo bé đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc phát triển tư duy, vốn từ, khả năng sáng tạo của trẻ. Việc dạy khám phá đối tượng gần gũi xung quanh trẻ giúp trẻ thỏa mãn trí tò mò, ham hiểu biết. Cũng từ đó hình thành cung cấp cho trẻ một số hiểu biết sơ đẳng về thế giới xung quanh, giúp trẻ phát triển những kỹ năng nhận thức, kỹ năng xã hội, khả năng tìm tòi, quan sát, phán đoán và giải quyết vấn đề. Qua đó, hiểu biết của trẻ về đối tượng được củng cố và chính xác hơn, ngôn ngữ được phát triển. Trên cơ sở đó hình thành cho trẻ thái độ sống tích cực trong môi trường, trong đó mục tiêu phát triển kỹ năng là mục tiêu cơ bản. Để đạt được các mục tiêu trên phụ thuộc vào phương pháp, biện pháp tổ chức các hoạt động.

2. Thực trạng vấn đề

Tuy nhiên, thực tế cho thấy hoạt động khám phá khoa học ở trường mầm non còn ôm đồm quá nhiều nội dung khám phá trong một hoạt động, chưa có tính ứng dụng, phương pháp dạy còn gò bó, chưa linh hoạt, sáng tạo... Làm thế nào để trẻ tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, thoải mái, không gò bó mà vẫn đạt được kiến thức, kỹ năng của hoạt động. Chính vì vậy việc tìm ra phương pháp sáng tạo giúp trẻ tiếp thu một cách dễ dàng hơn, qua đó trẻ được hứng thú và tích cực hoạt động một cách là điều vô cùng cần thiết và quan trọng. Năm học 2022 – 2023 tôi được ban giám hiệu nhà trường phân công chủ nhiệm lớp mẫu giáo bé 3 – 4 tuổi với tổng số là 35 trẻ. Trong quá trình tìm tòi và nghiên cứu đề tài này tôi nhận thấy một số thuận lợi và khó khăn sau:

2.1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Phòng Giáo dục và Đào tạo trong công tác chuyên môn.

- Nhà trường mời giáo viên về tập huấn “ Vận dụng mô hình GD Steam vào việc thực hiện chương trình GDMN” cho 100% giáo viên tham dự

- Ban giám hiệu nhà trường tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các buổi tập huấn, kiến tập các chuyên đề của trường, quận tổ chức về các phương pháp giáo dục tiên tiến.

- Môi trường rộng rãi thoáng mát, phòng học khang trang được đầu tư đầy đủ trang thiết bị phục vụ công tác chăm sóc giáo dục, trẻ có nề nếp trong mọi hoạt động

- Bản thân là một giáo viên có lòng nhiệt huyết, yêu nghề, mến trẻ, có tinh thần học hỏi, sẵn sàng vượt qua khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ .

2.2 Khó khăn:

- Các nội dung lựa chọn để lồng ghép vào các hoạt động chưa phong phú, thiếu linh hoạt dẫn đến một số hoạt động khám phá bị lặp lại gây nhàm chán cho trẻ và hiệu quả giáo dục không cao.

- Xây dựng môi trường lớp học bố trí chưa khoa học, hợp lý để trẻ được hoạt động tích cực, hiệu quả.

- Các nội dung cho trẻ trải nghiệm được giáo viên lựa chọn đưa vào trong quá trình tổ chức giáo dục mới chỉ là những kiến thức đơn lẻ, chưa mang tính hệ thống và khai thác hết các nội dung phát triển nhận thức cho trẻ. Đặc biệt giáo viên chưa mạnh dạn áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến trong tổ chức hoạt động.

- Việc lựa chọn hình thức trải nghiệm còn ôm đồm hay gượng ép, chưa có tính ứng dụng thực tiễn, nên các hoạt động khám phá trở nên nặng nề, không đạt hiệu quả

- Trẻ còn thụ động, chưa tích cực và mạnh dạn tự tin trong các hoạt động khám phá, kỹ năng chơi và làm việc trong nhóm chưa đạt được kết quả cao.

- Một số phụ huynh chưa thực sự quan tâm đến việc chăm sóc giáo dục trẻ.

3. Một số biện pháp thực hiện

3.1. Biện pháp 1: Lập kế hoạch và xây dựng môi trường cho trẻ tích cực tham gia hoạt động khám phá.

a. Lập kế hoạch:

Ngay từ đầu năm học tôi đã thực hiện việc lập kế hoạch xây dựng ngân hàng nội dung lớp, lựa chọn đề tài phù hợp với lứa tuổi, phù hợp với mục tiêu giáo dục đề ra. Nội dung khám phá khoa học lựa chọn căn cứ vào sự hứng thú, nhu cầu và khả năng của trẻ, điều kiện cơ sở vật chất của trường lớp. Nội dung lựa chọn phải triển khai được nhiều hoạt động khác nhau nhằm kích thích trẻ tích

cực, hứng thú tham gia vào hoạt động khám phá. Dưới đây là bảng kế hoạch tôi đã xây dựng và thực hiện tại lớp MGB C2 trong thời gian qua:

Bảng kế hoạch

<i>STT</i>	<i>Tháng thực hiện</i>	<i>Nội dung khám phá</i>	<i>Hoạt động</i>
1	Tháng 09	Khám phá chiếc đèn ông sao	Hoạt động học
		Hồi sinh một cái cây	Hoạt động góc
2	Tháng 10	Khám phá “cốm Làng Vòng”	Hoạt động học
		Làm thí nghiệm : “Vân tay ”	Hoạt động chiều
4	Tháng 11	Làm thí nghiệm trứng nổi, trứng chìm	Hoạt động học
		Khám phá hoa đậu biếc	Hoạt động học
5	Tháng 12	Khám phá vòng đời của con muỗi	Hoạt động học
		Sự ra đời của gà con	Hoạt động học
		Cá nhỏ sống ở đâu	Hoạt động học
6	Tháng 1	Khám phá quả táo Khám phá quả dưa chuột	Hoạt động học
7	Tháng 2	Bé biết gì về củ hành tây	Hoạt động học
8	Tháng 3	Vị thần trong chai	Hoạt động chiều
9	Tháng 4	Chế tạo cầu vồng	Hoạt động góc

b. Xây dựng môi trường cho trẻ tích cực tham gia vào hoạt động khám phá

Trẻ không những được tham gia hoạt động khám phá khoa học trong giờ học nhất định mà trẻ còn được làm quen ở mọi lúc mọi nơi. Chính vì vậy tôi đã chú trọng xây dựng môi trường lớp học với nhiều góc mở, đặc biệt là góc khám phá. Góc khám phá được thiết kế với nhiều nguyên liệu tự nhiên, nhiều tranh ảnh các hoạt động khám phá, các bài tập khám phá đa dạng từ dễ đến khó để phù hợp với khả năng của từng trẻ. Để trẻ thuận tiện hơn khi hoạt động ở góc khám phá, tôi chuẩn bị đầy đủ các nguyên vật liệu, đồ dùng cho hoạt động khám phá, thử nghiệm kèm theo đó là các bảng lưu kết quả để trẻ tự “ghi” kết quả sau khi khám phá (bằng các hình ảnh và ký hiệu đã được quy ước từ trước). Đồ dùng được sắp đặt ngăn nắp, trật tự và mời gọi trẻ chơi. Đồ dùng thường xuyên thay đổi và được phân loại và bố trí vừa tầm với của trẻ để trẻ có thể xem và đọc. Các nguyên vật liệu rời được sắp xếp trong các hộp (hộp đựng vỏ cây khô hoa lá ép khô, các loại hạt...), có gắn nhãn mác và hình ảnh rõ ràng để trẻ dễ nhận thấy

Ảnh 1: Góc khám phá

Không chỉ xây dựng môi trường trong lớp tôi còn chú trọng xây dựng môi trường bên ngoài lớp học như xây dựng góc thiên nhiên để trẻ có thể trải nghiệm khám phá trong các giờ hoạt động góc. Khi trẻ chơi ở góc thiên nhiên, ngoài việc

hướng dẫn trẻ chăm sóc cây xanh, tôi lựa chọn một số hoạt động trải nghiệm đơn giản, gần gũi với thiên nhiên như gieo hạt, trồng cây, hay “hồi sinh một cái cây” (hướng dẫn trẻ cách chăm sóc cây). Trong các hoạt động này trẻ được tự tay gieo những hạt mầm, theo dõi quá trình phát triển của hạt và sẽ “ghi” lại kết quả theo dõi vào bảng kết quả. Điều này giúp trẻ rèn luyện tính kiên nhẫn, làm việc khoa học và hiểu được để có một cây phải cần nhiều thời gian và công sức như thế nào. Hay khi cho trẻ được tự mình “Hồi sinh 1 cái cây” điều đó sẽ xây dựng ở trẻ lòng nhân ái và tình yêu thiên nhiên. Từ đó sẽ hình thành ở trẻ thói quen và ý thức bảo vệ môi trường. Được tham gia vào các hoạt động trải nghiệm tại góc thiên nhiên đó chính là điều kiện lý tưởng để giúp trẻ tích lũy kinh nghiệm, trải nghiệm thực tế một cách đơn giản, gần gũi nhất tích cực. Và từ đó sẽ giúp trẻ hứng thú hơn và tích cực hơn trong những giờ học khám phá khoa học diễn ra sau đó.

Ảnh 2: Trẻ trồng chăm sóc cây xanh (ghi bảng kết quả)

3.2. Biện pháp 2: Ứng dụng hiệu quả phương pháp Steam trong tổ chức hoạt động khám phá khoa học.

Giáo dục STEAM là cách tiếp cận liên ngành, liên môn học trong một chương trình đào tạo, cụ thể có bốn lĩnh vực: Khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học. Giáo dục STEAM còn trang bị cho học sinh những kỹ năng mềm cần thiết cho sự thành công trong công việc sau này như kỹ năng cộng tác, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề, tư duy sáng tạo, tư duy phản biện... Dạy học theo phương pháp giáo dục Steam không chỉ giúp trẻ hiểu biết về nguyên lý mà còn có thể rút ngắn khoảng cách giữa kiến thức hàn lâm tới thực hành để tạo ra được những sản phẩm trong cuộc sống hằng ngày. Đây chính là mục đích cần đạt tới đối với trẻ mầm non. Phương pháp này khác hoàn toàn với các phương pháp giáo dục truyền thống. Các bài học Steam rất gần gũi và dễ thực hiện, không cần phải chuẩn bị nhiều đồ dùng, các nguyên liệu cũng dễ kiếm, gần gũi với trẻ.

Dạy học theo phương pháp Steam thường được tổ chức theo các “Dự án”. Các dự án học tập thường được thực hiện theo nhóm, đòi hỏi cần có sự hợp tác và phân công công việc giữa các thành viên trong nhóm. Qua đó rèn luyện tính sẵn sàng và kỹ năng cộng tác làm việc giữa các thành viên tham gia. Dự án kết hợp tri thức của nhiều môn học hay lĩnh vực khác nhau để giải quyết một vấn đề. Trong quá trình thực hiện dự án sẽ tạo ra các sản phẩm. Những sản phẩm này được trình bày, giới thiệu và được sử dụng. Tôi đã thực hiện một số dự án: Khám phá chiếc đèn ông sao, khám phá quả dưa chuột, khám phá hoa đậu biếc....

Quy trình tổ chức dạy học theo phương pháp steam (5E) gồm 5 bước

- Bước 1: Gắn kết.
- Bước 2: Khảo sát
- Bước 3: Giải thích
- Bước 4: Áp dụng cụ thể
- Bước 5: Đánh giá

Quy trình này rất phù hợp khi thực hiện các bài dạy khám phá, làm quen với toán, tạo hình. Chính vì vậy tôi đã thường xuyên tổ chức các giờ học khám phá khoa học ứng dụng phương pháp Stem và luôn đảm bảo các yêu tố sau:

- + Phải có tính ứng dụng trong thực tiễn, là những sự vật gắn gũi cuộc sống xung quanh trẻ.
- + Phải đảm bảo an toàn cho trẻ trong quá trình học tập (làm thí nghiệm :an toàn về dụng cụ, vật liệu,...). Dễ thực hiện, không đòi hỏi các điều kiện đặc biệt.
- + Phải đảm bảo tính nhân văn, được tiến hành trong khoảng thời gian nhất định.

VD : Khám phá sự kì diệu của hoa đậu biếc thông qua hoạt động pha trà hoa đậu biếc.

E1: Gắn kết: Cô và trẻ chơi trò chơi "Gieo hạt" sau đó quan sát quan sát cây đậu biếc.

E2: Khám phá sự kì diệu của hoa đậu biếc thông qua hoạt động pha trà

- Cô và trẻ cùng pha trà hoa đậu biếc. Trẻ cùng cô và các bạn thưởng thức mùi, vị của trà. Nước trà có màu xanh, có mùi thơm đặc trưng của hoa đậu biếc và có vị nhạt. Để trà hoa đậu biếc có vị đậm đà hơn thì trẻ thích vị ngọt sẽ cho thêm đường, trẻ nào thích vị chua thì sẽ cho thêm nước chanh vào cốc trà hoa đậu biếc của mình. Trẻ cho thêm vị mà trẻ thích sau đó thưởng thức. (trẻ sẽ gắn kết quả vào bảng kết quả trong quá trình khám phá)

E3: Giải thích

- Trẻ lên trình bày kết quả khám phá theo nhóm
- Cô khái quát lại: Khi cho hoa đậu biếc khô vào trong nước ấm thì màu của hoa đậu biếc phai ra. Nước chuyển thành màu xanh, có mùi thơm và không có vị. Khi cho đường và chanh vào trà hoa đậu biếc thì nước hoa đậu biếc chuyển thành màu tím, có vị chua ngọt thanh mát.

E4: Mở rộng/Củng cố/ Ứng dụng

- Cô cho trẻ xem video tác dụng của hoa đậu biếc.
- Cô và trẻ cùng trải nghiệm hoạt động làm bánh trôi hoa đậu biếc

E5: Nhận xét tuyên dương trẻ

Ảnh 3: Khám phá sự kì diệu của hoa đậu biếc thông qua HĐ pha trà

Ảnh 4: Hoạt động trải nghiệm tạo màu và làm bánh từ hoa đậu biếc.

Ảnh 5: Khám phá dưa chuột, khám phá quả táo

Đối với các hoạt động khám phá khoa học này trẻ rất hào hứng. Tôi không chỉ dừng ở việc cho trẻ thực hành các thao tác làm thí nghiệm mà còn giúp trẻ hiểu và ứng dụng các thí nghiệm này vào cuộc sống: Sự đổi màu hoa đậu biếc là để tạo ra màu sắc cho các món ăn.

Sau khi ứng dụng phương pháp dạy học Steam vào dạy trẻ tôi nhận thấy trẻ hứng thú, tích cực và tự tin hơn trong các giờ học khám phá. Trẻ biết làm việc nhóm và có thể tự mình thể hiện được kết quả khám phá.

3.3. Biện pháp 3: Sử dụng một số thí nghiệm giúp trẻ khám phá

Trẻ mầm non rất yêu thích khám phá và sẽ tích cực hơn khi hoạt động khoa học tạo sự vui thú và hứng khởi. Các thí nghiệm khoa học thực tiễn là một phương pháp giảng dạy tuyệt vời cho trẻ em. Trẻ em rất vui sướng khi tự tay làm các thí nghiệm bằng nguyên liệu và đồ vật thật rồi tự rút ra kết luận. Dựa vào đặc điểm tâm lý này của trẻ, tôi đã thường xuyên tổ chức các hoạt động thực hành thí nghiệm cho trẻ vào các hoạt động chiều, hoạt động góc và hoạt động ngoài trời.

** Trong hoạt động góc:*

- Với chủ đề bản thân tôi cho trẻ làm thí nghiệm: “Vân tay”

+ Chuẩn bị: Bút chì, giấy, băng dính, kính núp

+ Cách tiến hành: Dùng bút chì tô vào giấy đến khi giấy có 1 lớp chì mỏng, sau đó lăn từng ngón tay qua lớp chì, xé một ít băng dính và dán vào những ngón tay vừa được lăn chì. Bóc băng dính ra và dán vào tờ giấy trắng. Soi từng vân tay qua kính lúp. Qua thí nghiệm này trẻ sẽ hiểu rằng, không có vân tay nào giống vân tay nào.

Ảnh 6: Trẻ làm thí nghiệm vân tay

- Với chủ đề nghề nghiệp tôi cho trẻ làm thí nghiệm trứng nổi, trứng chìm. Trẻ rất hứng thú khi được tự tay làm cho quả trứng đang ở dưới đáy cốc nước lại nổi lên.

+ Chuẩn bị: 1 vài quả trứng, 1 ít muối, cốc, thìa và nước.

+ Cách tiến hành: cho muối vào 1 cốc, rót 1 ít nước khuấy đều, sau đó đổ thêm nước vào đầy 2 cốc. Cuối cùng thả trứng vào 2 cốc. Đầu tiên trẻ thấy cả 2 quả trứng đều chìm xuống, nhưng quả trứng ở cốc có nước muối sau đó lại nổi lên. Với thí nghiệm này sẽ giúp trẻ hiểu được nước biển có nhiều muối nên khi ở biển ta dễ nổi hơn ở bể bơi.

Ảnh 7: Trẻ làm thí nghiệm trứng nổi trứng chìm

** Trong hoạt động ngoài trời:* Để trẻ khám phá gió, không khí tôi cho trẻ làm thí nghiệm “Gió thổi bay một số đồ vật”. Qua thí nghiệm này trẻ biết một số đồ vật bị gió thổi bay, trong khi một số đồ vật khác không bị thổi bay.

+ Chuẩn bị: Quạt giấy, lông vũ, tờ giấy, lá cây, ô tô đồ chơi, quả táo.

+ Cách tiến hành: Cô cho trẻ quan sát các đồ vật và đoán xem đồ vật nào sẽ bị thổi bay, sau đó cho trẻ dùng quạt quạt trước từng đồ vật. Trẻ theo dõi và nói tên vật bị gió thổi bay.

Ảnh 8: Trẻ làm thí nghiệm Gió thổi bay một số đồ vật

Khi trẻ làm thí nghiệm, trẻ đã phải sử dụng tích cực các giác quan để quan sát và thực hành. Nó sẽ giúp trẻ phát triển năng lực quan sát, khả năng phân tích, so sánh tổng hợp. Tôi nhận thấy hầu hết trẻ rất tập trung, vô cùng thích thú và đặc biệt là chủ động, tích cực tham gia vào các hoạt động cô tổ chức. Điều này giúp trẻ ghi nhớ sâu sắc, tích lũy kinh nghiệm để có thể ứng dụng vào các hoạt động học tập tiếp sau đó.

3.4. Biện pháp 4: Ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động khám phá khoa học

Ngày nay, lĩnh vực công nghệ thông tin phát triển với tốc độ nhanh chóng. Chính vì vậy ngay từ cấp học mầm non trẻ đã được làm quen với công nghệ thông tin như một phần của hoạt động giáo dục. Nhờ có công nghệ thông tin mà trẻ được tìm hiểu, khám phá thế giới xung quanh một cách khái quát nhất. Tôi thường sử dụng công nghệ thông tin vào các bài dạy khám phá khoa học bằng cách thiết kế các bài Powerpoint, bài giảng E-learning và cho trẻ sử dụng Ipad để củng cố.

Ví dụ: Khi cho trẻ tìm hiểu về “ Sự ra đời của gà con” tôi đã sử dụng bài giảng Powerpoint trình chiếu quá trình hình thành chú gà con(từ quả trứng được gà mẹ ấp- nở ra gà con- gà trưởng thành) sau khi trẻ xem xong tôi cho trẻ chơi trò chơi củng cố trên Ipad bằng cách sử dụng các câu hỏi trong phần mềm E- learning.

Ảnh 9: Ứng dụng CNTT trong tiết học, Ảnh 10: Trẻ sử dụng Ipad

Thông qua các hoạt động này trẻ không những nắm bắt được kiến thức cơ bản cần cung cấp, mà trẻ lại được tiếp xúc với công nghệ. Điều đó khiến trẻ hứng thú tích cực hơn trong quá trình lĩnh hội kiến thức cần đạt của bài học.

3.5. Biện pháp 5: Phối hợp với phụ huynh

Để tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường và gia đình trong việc chăm sóc, giáo dục thì sự kết nối giữa cô giáo và phụ huynh là vô cùng quan trọng. Tôi thường xuyên lập kế hoạch hoạt động theo tuần/tháng. Đối với dự án bắt đầu thực hiện, tôi chia sẻ đến phụ huynh nội dung triển khai trong dự án, các kiến thức cần cung cấp cho trẻ, các nguyên liệu để thực hiện dự án, và nhờ phụ huynh giúp trẻ tìm hiểu và sưu tầm các nguyên liệu phục vụ cho dự án. Tôi đưa các nội dung này ở bảng tuyên truyền và gửi lên nhóm Zalo lớp. Từ đó phụ huynh sẽ nắm bắt được ở trường trẻ được học những gì và học như thế nào để về nhà chia sẻ với trẻ. Điều đó tạo cho trẻ thói quen hàng ngày chia sẻ với bố mẹ những điều vừa học ở lớp.

Trước và sau mỗi hoạt động khám phá thì yêu cầu trẻ về nhà tìm hiểu trước bằng cách hỏi bố mẹ, xem tivi. Tôi thông báo lên nhóm lớp yêu cầu của giáo viên khuyến khích cha mẹ cung cấp thêm kiến thức cho trẻ. Sau mỗi giờ học tôi gửi ảnh hoạt động của các con lên nhóm lớp...Lặp lại nhiều lần như vậy sẽ tạo thành

một thói quen tốt và là sự kết hợp tuyệt vời giữa gia đình, nhà trường và bản thân trẻ.

Vào giờ đón trả trẻ, tôi thường xuyên trao đổi với phụ huynh để nắm bắt được tình hình của trẻ. Trao đổi với phụ huynh mua cho trẻ sách truyện, tranh về con vật, cây cỏ... để trẻ cung cấp thêm cho trẻ vốn kiến thức về môi trường xung quanh.

Nhận thấy hiệu quả của việc kết hợp với giáo viên trong quá trình giáo dục trẻ, phụ huynh rất tin tưởng và hợp tác với giáo viên trong việc giúp con tìm hiểu những bài học mới. Mỗi lần các con học bài mới cũng là mỗi lần bố mẹ học cùng các con và phụ huynh cũng nhận thấy các con học được rất nhiều thứ, khéo léo, tự tin và sáng tạo vô cùng. Từ đó phụ huynh sẽ phối hợp tốt với cô giáo trong việc kết hợp với giáo viên và nhà trường trong việc giáo dục con.

Ảnh 11: Bảng tuyên truyền của lớp

4. Kết quả đạt được

- Sau khi áp dụng “ *Một số kinh nghiệm giúp trẻ 3- 4 tuổi tích cực, hứng thú trong hoạt động khám phá khoa học*” trong thời gian từ tháng 9 đến tháng 3 đã cho thấy:

* *Đối với cô:*

+ Cách tổ chức giờ học khám phá dễ dàng hơn rất nhiều, không có quá nhiều đồ dùng. Phương pháp tổ chức linh hoạt, cô không phải nói quá nhiều trong giờ học

* *Đối với trẻ:*

+ Trẻ hứng thú, tích cực khi tham gia vào các hoạt động khám phá khoa học mà cô tổ chức

Tất cả những điều đó được thể hiện rõ nét qua bảng khảo sát sau:

Nội dung	Khảo sát đầu năm				Khảo sát cuối năm			
	Đạt		Chưa đạt		Đạt		Chưa đạt	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1. Kỹ năng phối hợp làm việc nhóm và chia sẻ kết quả khám phá	15	43	20	57	32	91	3	7
2. Trẻ tự tin, tích cực trong các hoạt động	10	29	25	71	30	86	5	14
3. Kỹ năng quan sát, thực hành	12	34	23	66	31	89	4	11

III: KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận

Việc áp dụng “*Một số kinh nghiệm giúp trẻ 3- 4 tuổi tích cực, hứng thú trong hoạt động khám phá khoa học*” đã mang lại những kết quả nhất định. Các bài dạy được thiết kế rất đơn giản dễ thực hiện, việc chuẩn bị đồ dùng ít tốn kém. Các thí nghiệm, các hoạt động thực hành hấp dẫn, kích thích được sự tìm tòi khám phá của trẻ, giúp trẻ phát triển ngôn ngữ, các thao tác tư duy như: so sánh, phân tích, tổng hợp, óc phán đoán và khả năng suy luận của trẻ cũng được phát triển. Qua các hoạt động này trẻ được trải nghiệm và tự phát hiện ra các đặc điểm, mối quan hệ giữa các sự vật hiện tượng xung quanh, tiếp thu các kiến thức khoa học dễ dàng hơn.

2. Khuyến nghị

2.1. Đối với nhà trường:

- Kính mong nhà trường tăng cường tổ chức các chuyên đề giáo dục khám phá khoa học. Thường xuyên tổ chức các ngày hội, ngày lễ, các hoạt động trải nghiệm giao lưu tập thể để học sinh được tham gia từ đó phát huy được năng khiếu ở trẻ. Từ đó giáo viên có điều kiện bổ sung thêm những kinh nghiệm nhằm giáo dục trẻ được tốt hơn.

- Tăng cường đầu tư kinh phí, tạo điều kiện về thời gian, đồng thời hướng dẫn, động viên, khuyến khích giáo viên tích cực nghiên cứu, sáng tạo các hoạt động mới, hấp dẫn trẻ và có hiệu quả để phục vụ cho nội dung giảng dạy, đề bài giảng thêm sinh động

2.2. Đối với phòng Giáo dục - Đào tạo:

- Kính mong Phòng Giáo dục mở thêm lớp tập huấn, chuyên đề, bồi dưỡng mẫu cho giáo viên học hỏi chuyên môn nghiệp vụ nâng cao trình độ, học hỏi các phương pháp giáo dục tiên tiến trên thế giới.

Trên đây là một số kinh nghiệm của tôi trong việc giúp trẻ 3- 4 tuổi tích cực, hứng thú trong hoạt động khám phá khoa học. Kính mong nhận được sự đóng góp ý kiến của ban giám hiệu, hội đồng giám khảo và các bạn đồng nghiệp để bản sáng kiến của tôi được hoàn thành.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Long Biên, ngày 23 tháng 03 năm 2023

Người viết

Nguyễn Thị Trung

MỤC LỤC

PHẦN I: ĐẶT VẤN ĐỀ	1
PHẦN II: GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ	
1. Cơ sở lý luận.....	2
2. Thực trạng vấn đề.....	2
2.1. Thuận lợi.....	2
2.2. Khó khăn.....	3
3. Các biện pháp đã tiến hành.....	3
3.1 Biện pháp 1.....	3
3.2 Biện pháp 2.....	5
3.3 Biện pháp 3.....	7
3.4 Biện pháp 4.....	8
3.5 Biện pháp 5.....	9
4. Kết quả đạt được.....	9
PHẦN III: KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ	
1. Kết luận.....	10
2. Bài học kinh nghiệm	10
3. Khuyến nghị	11